

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VIKAMART
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VIKAMART

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIKAMART TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: VIKAMART JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108715370

3. Ngày thành lập: 25/04/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

94 đường Đê La Thành, Phường Kim Liên, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Xuất nhập khẩu những mặt hàng công ty kinh doanh	8299(Chính)
2.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế -Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế -Bán buôn thực phẩm chức năng Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh - Bán buôn hàng mỹ phẩm: Son, phấn, kem dưỡng da và trang điểm, mỹ phẩm dùng cho mắt...;	4649
3.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket) Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket) Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác Bán lẻ thực phẩm chức năng	4711
4.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket) Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác	4719
5.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ của các cửa hàng chuyên doanh gạo, lúa mỳ, bột mỳ, ngô...	4721

6.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ đồ uống có cồn: Rượu mạnh, rượu vang, bia; - Bán lẻ đồ không chứa cồn: Các loại đồ uống nhẹ, có chất ngọt, có hoặc không có gas như: Côca côla, pépsi côla, nước cam, chanh, nước quả khác...; - Bán lẻ nước khoáng thiên nhiên hoặc nước tinh khiết đóng chai khác.	4723
7.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Bán lẻ dược phẩm, dụng cụ y tế trong các cửa hàng chuyên doanh - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh.	4772
8.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Sản xuất thực phẩm chức năng.	1079
9.	Bán buôn tổng hợp	4690
10.	Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh Sản xuất mỹ phẩm	2023
11.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm, vật phẩm vệ sinh; -Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh lưu động hoặc tại chợ	4789
12.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh - Rau, quả tươi, đông lạnh hoặc được bảo quản, chế biến; - Sữa, sản phẩm từ sữa và trứng; - Thịt và sản phẩm từ thịt gia súc, gia cầm, tươi, đông lạnh và chế biến; - Hàng thủy sản tươi, đông lạnh và chế biến; - Bánh, mứt, kẹo, các sản phẩm chế biến từ bột, tinh bột; - Thực phẩm khác.	4722
13.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
14.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Đại lý bán hàng hóa	4610
15.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
16.	Bán buôn gạo, lúa mì, hạt ngũ cốc khác, bột mì	4631
17.	Bán buôn thực phẩm Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt, thủy sản, rau quả, cà phê, chè, đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột...	4632
18.	Bán buôn đồ uống	4633

19.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép Bán buôn vải -Bán buôn thảm, đệm, chăn, màn, rèm, ga trải giường, gối và hàng dệt khác	4641
20.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo lưu động hoặc tại chợ	4781
21.	Bán lẻ hàng dệt, may sẵn, giày dép lưu động hoặc tại chợ	4782
22.	Sản xuất thảm, chăn, đệm	1393
23.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
24.	Bán lẻ thiết bị gia đình khác lưu động hoặc tại chợ Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn lưu động hoặc tại chợ	4784

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 1.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ VÂN	Thôn Hoa Thám, Xã Quang Bình, Huyện Kiến Xương, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	900	900.000.000	90,000	0341850023 49	
			Tổng số	900	900.000.000	90,000		
2	NGUYỄN THỊ NGÀ	Thôn Bắc Sơn, Xã Quang Bình, Huyện Kiến Xương, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50	50.000.000	5,000	151986963	
			Tổng số	50	50.000.000	5,000		
3	NGUYỄN THỊ HẰNG	xóm Kim Thịnh, Xã Quang Bình, Huyện Kiến Xương, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	50	50.000.000	5,000	0341750070 10	
			Tổng số	50	50.000.000	5,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ VÂN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 31/12/1985

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 034185002349

Ngày cấp: 21/09/2015

Nơi cấp: Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Hoa Thám, Xã Quang Bình, Huyện Kiến Xương, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Thôn Hoa Thám, Xã Quang Bình, Huyện Kiến Xương, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội